

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 111/2020/HS-ST

Ngày: 27/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Tiến Dũng

2. Bà Phan Thị Mai Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2020/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020, đối với các bị cáo:

1/ Võ Văn Chí L1; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1996; Tại: Tỉnh Hậu Giang; Hộ khẩu thường trú: huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: phụ hồ; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn C và bà: Nguyễn Thị Th; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giam ngày: 09/10/2019 (Bị cáo Võ Văn Chí L1 có mặt tại phiên tòa).

2/ Mai Văn L2; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1995; Tại: Tỉnh Hậu Giang; Hộ khẩu thường trú: huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: phụ hồ; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mai Văn U và bà: Lý Thị Th; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giam ngày: 09/10/2019 (Bị cáo Mai Văn L2 có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Võ Văn C, sinh năm 1970

Địa chỉ: huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn Chí L1 và Mai Văn L2 là người nghiện ma túy tổng hợp từ tháng 7/2019. Vào khoảng 13 giờ ngày 09/10/2019, Quy (không rõ lai lịch) là bạn bè quen biết ngoài xã hội của L1 gọi điện cho L1 rủ đến quán cà phê gần ngã tư An Suông, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh chơi. L1 rủ thêm L2 đi cùng thì L2 đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 93F4-2876 chở L1 đến chỗ hẹn. Khi đến nơi hẹn, L1, L2 và Quy rủ nhau mua ma túy về sử dụng. L1 và L2 mỗi người hùn 150.000 đồng đưa cho Quy đi mua ma túy tổng hợp. Khoảng 30 phút sau, Quy trở về cùng với L1, L2 thuê khách sạn ở Quận 12 (không nhớ rõ tên) cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong, còn lại một ít ma túy nên L1 bỏ vào vỏ bao thuốc lá jet, để trong túi quần sọc bên trái của L1. L2 điều khiển xe mô tô biển số 93F4-2876 chở L1 về nhà. Khi về trước nhà số 80 Quốc lộ 1A, khu phố 3, Phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an quận Thủ Đức kiểm tra phát hiện và thu giữ 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu bỏ trong vỏ bao thuốc lá Jet được để trong túi quần sọc bên trái của L1, L1 khai là ma túy nên đã đưa L1 và L2 về Công an phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo bản kết luận giám định số 1898/KLGD-H ngày 18/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu bỏ trong vỏ bao thuốc lá Jet được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Văn Chí L1 và hình dấu Công an phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1478g loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKSTĐ ngày 26/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố các bị cáo Võ Văn Chí L1, Mai Văn L2 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Võ Văn Chí L1, Mai Văn L2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố. Các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu và kết luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Võ Văn Chí L1, Mai Văn L2 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đồng thời áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt: Bị cáo Võ Văn Chí L1 từ: 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, bị cáo Mai Văn L2 từ: 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Người người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Võ Văn C xác định xe mô tô nhãn hiệu Quicknewwave màu nâu biển số 93F4-2876 được anh mua lại tại cửa hàng xe gắn máy X tại địa chỉ số 39, ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương với giá 3.500.000 đồng nhưng không làm thủ tục sang tên vào ngày 25/6/2019 (có giấy tờ mua bán tay). Ngày 09/10/2019 Võ Văn Chí L1 mượn xe nói là để đi làm, anh hoàn toàn không biết việc L1 lấy xe của anh làm phương tiện đi mua ma túy để sử dụng. Do đó anh yêu cầu được nhận lại xe mô tô trên.

Các bị cáo không tranh luận hoặc bào chữa gì, lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của các bị cáo như sau:

Lúc 23 giờ 40 phút ngày 09/10/2019, Võ Văn Chí L1 và Mai Văn L2 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng tại trước nhà số 80 Quốc lộ 1A, khu phố 3, Phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1478 gam, loại Methamphetamine. Với hành vi đó, có đủ cơ sở pháp lý kết luận các bị cáo: Võ Văn Chí L1, Mai Văn L2 đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

Đối với tên Quy (không rõ lai lịch) là người mua ma túy để sử dụng chung với Võ Văn Chí L1 và Mai Văn L2, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức tiếp tục xác minh, khi làm rõ xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Quicknewwave màu nâu biển số 93F4-2876, số máy: 10189488, số khung: 10189529. Qua xác minh xe trên đứng tên chủ sở hữu là chị Trần Thị Mỹ L, hộ khẩu thường trú: Khu 5, Thác Mơ, Phước Long, Bình Phước. Chị Lý khai đã bán chiếc xe trên cho người thanh niên không rõ lai lịch với số tiền 3.000.000 đồng vào ngày 24/5/2019 và không làm thủ tục sang tên. Anh Võ Văn C cho biết chiếc

xe trên do anh mua lại tại cửa hàng xe gắn máy X tại địa chỉ huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương giá 3.500.000 đồng và không làm thủ tục sang tên vào ngày 25/6/2019. Ngày 09/10/2019 Võ Văn Chí L1 mượn xe của anh nói là đi làm, anh hoàn toàn không biết bị cáo lấy xe trên làm phương tiện đi mua ma túy, bản thân bị cáo khai chiếc xe trên bị cáo mượn của cha ruột là anh Võ Văn C để làm phương tiện đi lại. Do đó, yêu cầu được nhận lại xe mô tô trên của anh Võ Văn C là có căn cứ.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh (thu giữ của của Võ Văn Chí L1) và 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen (thu giữ của Mai Văn L2) không liên quan đến vụ án. Trả lại cho bị cáo L1 và bị cáo L2.

- 01 gói niêm phong ghi số vụ 1898 có chữ ký của Giám định viên, bên trong là ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố các bị cáo: Võ Văn Chí L1, Mai Văn L2 phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

-Xử phạt bị cáo Võ Văn Chí L1: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2019.

-Xử phạt bị cáo Mai Văn L2: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/10/2019.

3- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Trả lại cho anh Võ Văn C 01 xe mô tô nhãn hiệu Quicknewwave màu nâu biển số 93F4-2876, số máy: 10189488, số khung: 10189529.

+ Trả lại cho bị cáo Võ Văn Chí L1 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh.

+ Trả lại cho bị cáo Mai Văn L2 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số vụ 1898 có chữ ký của Giám định viên, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho số NKT2020/97 ngày 23/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

4- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Thanh Lâm